

Số: 166 /BC-MTS

Hạ Long, ngày 18 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
năm 2023**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Vật tư - TKV.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 1-Khu 2- Phường Hồng Hà-TP Hạ Long- Tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 0203. 3695 899 Fax: 0203. 3634 899 Email: mts@vmts.vn
- Vốn điều lệ: 150.000.000.000 VND (Một trăm năm mươi tỷ đồng chẵn).
- Mã chứng khoán: MTS.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023, cụ thể như sau:

| TT | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|----|--------------------|-----------|--|
| 1 | 01/23/NQ -ĐHĐCĐ | 27/6/2023 | Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung: 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2023. 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của HĐQT. 3. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022, đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2023; Báo cáo về việc đề xuất phương án trả phụ cấp đối với thành viên HĐQT độc lập. 4. Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2023. 5. Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán (Tóm tắt) 6. Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022. 7. Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán . 8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty năm 2022. 9. Báo cáo đề xuất DS đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023. 10. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát. |

| TT | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|----|----------------|-----------|--|
| 2 | 02/23/NQ-ĐHĐCĐ | 26/8/2023 | 1. Thông qua việc miễn nhiệm và đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT). 2. Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ II (2019-2024). 3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2019-2024). |

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT | |
|----|-----------------|--|--|--|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Trần Thế Thành | Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV (Không điều hành) | 03/03/2020 | 26/8/2023 ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) |
| 2 | Phạm Đăng Phú | Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV (Không điều hành) | 26/8/2023 ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | |
| 3 | Tạ Quang Tuấn | Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty | 19/04/2019 ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | |
| 4 | Nguyễn Thế Hùng | Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty | 19/04/2019 ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | |
| 5 | Lê Dũng | Thành viên HĐQT, Chủ tịch Công đoàn (Không điều hành) | 19/04/2019 ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | |
| 6 | Phạm Văn Hiền | Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Hòn Gai | 01/11/2020 ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | |

Trong 05 thành viên HĐQT có 02 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

| TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp (%) | Lý do không tham dự |
|----|-----------------|--|---------------------|-----------------------|-----------------------------------|
| 1 | Trần Thế Thành | Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV (Không điều hành) | 24/40 | 60 % | 31/7/2023 Nghỉ hưu theo chế độ |
| 2 | Phạm Đăng Phú | Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV (Không điều hành) | 11/40 | 27,5 % | Bỏ nhiệm 26/8/2023 |
| 3 | Tạ Quang Tuấn | Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty | 40/40 | 100% | |
| 4 | Nguyễn Thế Hùng | Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty | 40/40 | 100% | |
| 5 | Lê Dũng | Thành viên HĐQT, Chủ tịch Công đoàn (Không điều hành) | 40/40 | 100% | |
| 6 | Phạm Văn Hiền | Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Hòn Gai | 40/40 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2023 Hội đồng quản trị với trách nhiệm quản lý mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty đã tăng cường công tác quản lý doanh nghiệp, chống lãng phí đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm nắm bắt, phản ánh và đánh giá đúng đắn về việc chấp hành pháp luật, qua đó kịp thời chấn chỉnh hoặc áp dụng các biện pháp phù hợp, giúp doanh nghiệp khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Hội đồng quản trị tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty, triển khai thực hiện việc tổ chức thành công họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 kịp thời; đã tổ chức họp 40 phiên họp, ban hành 55 Nghị quyết và 28 Quyết định. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị chỉ đạo:

- Chỉ đạo Người quản trị Công ty thực hiện nghiêm túc việc công bố thông tin đảm bảo thời quy định, công khai minh bạch trong quản lý điều hành, thường xuyên giữ mối liên hệ và quan hệ với cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

- Các thành viên Hội đồng quản trị hoạt động theo lĩnh vực được phân công, phát huy khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Các quyết nghị của Hội đồng quản trị đều có sự thống nhất cao, tuân thủ đúng nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, dân chủ; các thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp đầy đủ.

- Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty rà soát các quy chế đã ban hành và xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy chế trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt và ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của Nhà nước, của TKV và của Công ty. Giám đốc Công ty đã trình Hội đồng quản trị phê duyệt ban hành sửa đổi, bổ sung 10 Quy chế nhằm tăng cường công tác quản lý điều hành của Công ty và hoạt động kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo Công ty triển khai xây dựng các kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế.

- Tiếp tục tinh giảm lao động gián tiếp, phục vụ phụ trợ, cân đối lao động hợp lý giữa các khâu nhằm mục đích tăng năng suất lao động.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành thực hiện giữ vững an toàn, an ninh trật tự trong sản xuất. Triển khai các giải pháp đồng bộ để chống lãng phí, thất thoát vốn, tài sản, Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, tiết giảm chi phí trong tất cả các khâu; Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất theo hướng gọn nhẹ, tinh giảm lao động gián tiếp, phục vụ phụ trợ, cân đối lao động hợp lý giữa các khâu nhằm mục đích tăng năng suất lao động phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý, vận chuyển và kinh doanh xăng dầu tại các trạm cấp, điểm cấp. Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng tiến độ và giá cả cạnh tranh.

- Chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện các biện pháp giữ vững thị phần bán hàng và cung cấp các dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị phần khi có cơ hội. Đầu tư, phát triển nguồn nhân lực thông qua các hình thức đào tạo lại, tuyển dụng để có đội ngũ lao động có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu SXKD theo tình hình mới.

- Hội đồng quản trị phối hợp với tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty để thực hiện mục tiêu chung AN TOÀN - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ.

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát cán bộ quản lý, yêu cầu bộ máy điều hành báo cáo thường kỳ, đột xuất một cách kịp thời các biến động trong quá trình hoạt động kinh doanh để Hội đồng quản trị có biện pháp xử lý, chấn chỉnh những thiếu sót. Các cán bộ quản lý đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao

3.2. Đánh giá chung:

- Kết quả giám sát đối với Giám đốc: Năm 2023, thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và được cụ thể hóa bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện, đề ra nhiều biện pháp quản lý kịp thời khắc phục khó khăn và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Tập đoàn TKV, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 đề ra và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn, tài sản - an toàn lao động. Kết quả năm 2023, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu theo Hợp đồng phối hợp kinh doanh với Tập đoàn TKV, đồng thời Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp ngân sách Nhà nước.

- Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý: Các cán bộ quản lý của Công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc. Các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ được Giám đốc giao, chỉ đạo điều hành các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện thoái thác nhiệm vụ; đã tham mưu, đề xuất triển khai nhiệm vụ Giám đốc giao đạt hiệu quả. Trong nhiệm kỳ qua, các cán bộ quản lý đã được Hội đồng quản trị đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đánh giá chung: hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời đã giúp cho việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 đạt kết quả tốt trong bối cảnh sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty chưa lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 40 phiên họp, ban hành 55 Nghị quyết, 28 quyết định. (Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo)

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

| T T | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|--------|--------------------|------------|---|--|
| 1 | Trần Thanh Tùng | Trưởng ban | Bổ nhiệm từ 27/04/2022 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | Cử nhân Tài chính - Kế toán |
| 2 | Hoàng Kiên | Thành viên | Bổ nhiệm từ 19/04/2019 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | Cử nhân ngành QTKD Cử nhân kế toán |
| 3 | Phạm Thị Ngọc Bích | Thành viên | Bổ nhiệm từ 27/6/2023 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | Cử nhân kế toán |
| 4 | Tô Thị Lan | Thành viên | - Bổ nhiệm từ 19/04/2019 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) - Miễn nhiệm từ 27/6/2023 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024) | Cử nhân kinh tế |



2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

| TT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp (%) | Tỷ lệ biểu quyết (%) | Lý do không tham dự |
|----|--------------------|---------------------|-----------------------|----------------------|-------------------------|
| 1 | Trần Thanh Tùng | 3/3 | 100% | 100% | |
| 2 | Hoàng Kiên | 3/3 | 100% | 100% | |
| 3 | Phạm Thị Ngọc Bích | 2/3 | 6,66% | 100% | Bỏ nhiệm từ 27/6/2023 |
| 4 | Tô Thị Lan | 1/3 | 33,3% | 100% | Miễn nhiệm từ 27/6/2023 |

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức 02 cuộc họp:

| TT | Ngày tháng | Nội dung cuộc họp |
|------------|------------|--|
| Cuộc họp 1 | 9/01/2023 | - Kế hoạch hoạt động, giám sát năm 2023 của BKS. |
| Cuộc họp 2 | 27/6/2023 | - Thông qua Phân công nhiệm vụ các Thành viên Ban kiểm soát |
| Cuộc họp 3 | 27/12/2023 | - Đánh giá kết quả hoạt động năm 2023 của BKS, xây dựng phương hướng hoạt động năm 2024. |

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1. Hoạt động giám sát:

Căn cứ các nội dung quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty về chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT cũng như Ban Giám đốc Công ty, Ban Kiểm soát đã giám sát và đánh giá như sau :

- Việc triệu tập và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định của Pháp luật, công bố thông tin kịp thời;

- Việc triệu tập và tổ chức các cuộc họp của HĐQT đúng quy định. Nội dung các cuộc họp cũng như nghị quyết HĐQT ban hành đều tập trung cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tính kịp thời, sát thực tế mang lại hiệu quả cao.

- Việc thực thi các quy định mới của pháp luật nghiêm túc: HĐQT, Ban Giám đốc thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Bộ Luật lao động đối với Công ty cổ phần. Các quy định về tài chính kế toán được thực thi nghiêm túc;

- Mọi quan hệ làm việc giữa BKS với HĐQT cũng được thực hiện nghiêm chỉnh trên tinh thần khách quan, minh bạch và tôn trọng lẫn nhau. Mỗi bên đều nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về chức năng và quyền hạn của mình.



3.2. Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán thống kê và lập Báo cáo tài chính năm đối với HĐQT, Ban Giám đốc:

- Tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT cũng như thực thi của Ban Giám đốc đảm bảo nghiêm túc. Các quyết định đưa ra được đảm bảo tính thống nhất cao, sát với thực tế kinh doanh, không vi phạm Pháp luật. Mọi vấn đề đều được công khai, minh bạch và trung thực. Đặc biệt là mức độ cần trọng được đề cao, khi quyết định việc gì đều có sự phân tích, cân nhắc, lường trước rủi ro có thể xảy ra để có phương án giảm thiểu tối đa thiệt hại cho Công ty.

- BKS giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực, mức độ cần trọng trong công tác Kế toán thống kê, lập Báo cáo tài chính và đánh giá như sau: Công tác Kế toán thống kê đảm bảo đầy đủ, trung thực. BKS đã kiểm tra các nội dung trên trước khi kiểm toán và sau khi có kết quả kiểm toán và thấy rằng các số liệu tài chính cũng như nội dung của các báo cáo tài chính đều đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp và đúng quy định của Pháp luật, Báo cáo tài chính, bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ đúng quy định, đảm bảo tính khách quan, trung thực đúng với thực tế hoạt động SXKD của Công ty.

- BKS kiểm tra việc thực thi các quy định của Pháp luật về thuế, chính sách tiền lương, tiền thưởng, đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động cũng như chi trả cổ tức cho cổ đông đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý được thực hiện thường xuyên. Các vấn đề tồn tại trong quá trình làm việc Ban kiểm soát đã trao đổi với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc để rút kinh nghiệm và khắc phục kịp thời. Các phòng ban trong Công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát góp phần hoạt động của BKS ngày càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.

Năm 2023 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về việc HĐQT và Ban giám đốc điều hành.

Để đạt được kết quả trên, bên cạnh sự nỗ lực cố gắng của từng thành viên Ban kiểm soát, còn có sự quyết tâm, nhiệt tình hợp tác tích cực của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, các phòng đơn vị liên quan của Công ty và các cổ đông của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: (Không)

IV. Ban điều hành:

| TT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|----|---|---------------------|-----------------------------|--|
| 1 | Ông Tạ Quang Tuấn Giám đốc Công ty | 24/3/1973 | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | Bổ nhiệm 01/11/2020 |
| 2 | Ông Nguyễn Thế Hùng Phó giám đốc Công ty | 7/3/1969 | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | Bổ nhiệm 01/05/2014; Bổ nhiệm lại 01/5/2019 |
| 3 | Bà Ninh Thị Mỹ Nga Phó giám đốc Công ty | 31/01/1976 | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | Bổ nhiệm 28/7/2020 |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Tuấn Phó giám đốc Công ty | 9/4/1976 | Kỹ sư cơ khí Ô tô | Bổ nhiệm 16/02/2022 |

V. Kế toán trưởng, Người phụ trách kiểm toán nội bộ:

| Họ tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm |
|--|---------------------|---------------------|--|
| Hoàng Xuân Tùng (Kế toán trưởng) | 21/11/1979 | Cử nhân tài chính | Bổ nhiệm 25/05/2016; Bổ nhiệm lại 17/05/2021. |
| Phạm Thị Ngọc Bích (Người phụ trách kiểm toán nội bộ) | 01/4/1980 | Cử nhân Kế toán | Bổ nhiệm 20/3/2023 |

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty:

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ của Tập đoàn và các Công ty con tại Trường quản trị kinh doanh của Tập đoàn TKV nhằm bổ sung và nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức hoạt động SXKD của Công ty.

2. Người quản trị Công ty, Thư ký Công ty:

Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty là người được uỷ quyền công bố thông tin của Công ty thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành để tư vấn pháp luật và quản trị cho hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty. Trong năm 2023, Thư ký Công ty đã tham dự:

(i) Chương trình đào tạo về “Kiểm kê và báo cáo Khí nhà kính” do ủy ban Chứng khoán nhà nước phối hợp với Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và cấp giấy chứng nhận cho học viên tham dự;

(ii) “Hội nghị lưu ý về các sai phạm liên quan đến tính tuân thủ pháp luật chứng khoán phát hiện qua quá trình kiểm tra, giám sát; các sai sót trong lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty đại chúng, công ty niêm yết” do ủy ban Chứng khoán nhà nước và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) phối hợp tổ chức;

(iii) Tham dự lớp Tập huấn công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông cho các Công ty cổ phần trong Tập đoàn CN Than Khoáng Sản Việt Nam.

(iv) Tham gia lớp Nâng cao năng lực quản lý dành cho cán bộ quản lý cấp trung trong Công ty. Đạt kết quả cao trong quá trình học tập.

(v) Tham dự Hội thảo Quản trị Công ty và Hội nghị Doanh nghiệp thường niên năm 2023 do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách người có liên quan của Công ty: (Chi tiết theo phụ lục số 02 kèm theo).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Chi tiết theo phụ lục số 02 kèm theo).

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *(Chi tiết theo phụ lục số 03 kèm theo).*

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *(Chi tiết theo phụ lục số 03 kèm theo).*

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

5. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

5.1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Chi tiết theo phụ lục số 04 kèm theo).*

5.2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có giao dịch.

6. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT (B/c)
- HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban Giám đốc, KTT (e-copy);
- Website Công ty (e-copy);
- Lưu VP, TK Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú



Phụ lục số 01
CÁC NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 166 /BC-MTS, ngày 18/01/2024 của HĐQT)

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 1 | 01/23/ NQ-HĐQT- MTS | 05/01/2023 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua dự thảo Kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023. 2. HĐQT thông qua Chủ trương về công tác tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự bên ngoài. 3. HĐQT tổ chức triển khai thực hiện Công văn số 15/TKV-KH ngày 04/01/2023 của TKV về việc tạm giao các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2023. 4. HĐQT triển khai thực hiện một số nội dung theo yêu cầu của Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam: 5. HĐQT triển khai công tác quản lý: |
| 2 | 02/23/ NQ-HĐQT- MTS | 16/01/2023 | <ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT thông qua triển khai thực hiện nội dung kiến nghị theo thông báo số: 103/TB-KTNN ngày 13/01/2023 của Kiểm toán nhà nước. 2. HĐQT thông qua kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2023 và các giải pháp tổ chức chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch PHKD năm 2023. 3. HĐQT thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế hoạt động kinh doanh xăng dầu Công ty. |
| 3 | 03/23/ NQ-HĐQT- MTS | 30/01/2023 | <ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch số: 03/KH-TKV ngày 06/01/2023 của TKV. 2. HĐQT thực hiện quyết định số: 110/QĐ-TKV ngày 16/01/2023 của TKV về việc thực hiện các quy định pháp luật về khí tượng thủy văn. 3. HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 1 và phương hướng tháng 2 năm 2023 của Công ty. |
| 4 | 04/23/ NQ-HĐQT- MTS | 03/02/2023 | <ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT thông qua tổ chức thực hiện công văn số: 294/TKV-CV+KH+VTM ngày 31/01/2023 của TKV. 2. HĐQT thông qua tổ chức thực hiện công văn số: 296/TKV-KH ngày 31/01/2023 của TKV. |
| 5 | 05/23/ NQ-HĐQT- MTS | 09/02/2023 | <ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT xem xét thông qua đề xuất của Giám đốc Công ty về tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. 2. HĐQT thông qua kế hoạch Đầu tư năm 2023 của Công ty. 3. HĐQT thông qua tờ trình số: 318/TTr-MTS ngày 09/02/2023 của Giám đốc Công ty về việc điều động cán bộ tại XN. VTXD. |
| 6 | 06/23/ NQ-HĐQT- MTS | 27/02/2023 | HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 2 và phương hướng tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Công ty. |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|---------------------------------|------------|--|
| 7 | 07/23/ NQ-HĐQT- MTS | 14/03/2023 | HĐQT xem xét thông qua các Báo cáo xin ý kiến TKV trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023. |
| 8 | 08/23/ NQ-HĐQT- MTS | 17/03/2023 | HĐQT xem xét thông qua quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty cổ phần Vật tư - TKV giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát bổ sung) và giai đoạn 2025-2030. |
| 9 | 09/23/ NQ-HĐQT- MTS | 20/03/2023 | 1. HĐQT xem xét về việc thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ, bố trí cán bộ phụ trách công tác kiểm toán nội bộ và xây dựng Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty. 2. HĐQT xem xét thông qua rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2025-2030. |
| 10 | 10/23/ NQ-HĐQT- MTS | 29/03/2023 | HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 3 và phương hướng tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Công ty. |
| 11 | 11/23/ NQ-HĐQT- MTS | 29/03/2023 | 1. HĐQT thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty Cổ phần Vật tư -TKV. 2. HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD Quý I và phương hướng quý II năm 2023. |
| 12 | 12/23/ NQ-HĐQT- MTS | 30/03/2023 | HĐQT thảo luận thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. |
| 13 | 13/23/ NQ-HĐQT- MTS | 03/04/2023 | HĐQT xem xét Thông qua Kế hoạch Kiểm toán nội bộ Công ty năm 2023. |
| 14 | 14/23/ NQ-HĐQT- MTS | 18/04/2023 | 1. HĐQT xem xét thông qua Quy chế Kiểm toán nội bộ. 2. HĐQT xem xét thông qua Danh mục, chức danh lãnh đạo và tương đương trong Công ty. |
| 15 | 15/23/ NQ-HĐQT- MTS | 25/04/2023 | HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 4 và phương hướng tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Công ty. |
| 16 | 16/23/ NQ-HĐQT- MTS | 28/04/2023 | 1. HĐQT xem xét việc tạm dừng thực hiện danh mục đầu tư cải hoán đoàn phương tiện thủy thuộc kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023. 2. HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện Công văn số 1915/TKV-TCNS ngày 27/04/2023 của TKV về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty con, đơn vị trực thuộc TKV giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030. 3. Về công tác chỉ đạo của Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty. |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|---------------------------------|------------|--|
| 17 | 17/23/ NQ-HĐQT- MTS | 28/04/2023 | 1. HĐQT xem xét thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. |
| 18 | 18/23/ NQ-HĐQT- MTS | 12/05/2023 | HĐQT xem xét việc thông qua tờ trình số: 1261/TTr-MTS ngày 09/05/2023 của Giám đốc Công ty v/v báo cáo xin ý kiến TKV thông qua, chuyển bước thực hiện Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023. |
| 19 | 19/23/ NQ-HĐQT- MTS | 18/05/2023 | 1. HĐQT tổ chức triển khai thực hiện quyết định số: 651/QĐ-TKV ngày 15/05/2023 của TKV về việc ban hành “Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023”. 2. HĐQT xem xét thông qua Quy chế quản lý nội bộ Công ty. 3. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 2232/TKV-KTTC ngày 17/05/2023 của TKV về việc Kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2023. |
| 20 | 20/23/ NQ-HĐQT- MTS | 23/05/2023 | HĐQT xem xét thông qua phương án phụ cấp đối với thành viên HĐQT độc lập, trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023. |
| 21 | 21/23/ NQ-HĐQT- MTS | 26/05/2023 | 1. HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 5-5 tháng và phương hướng tháng 6 năm 2023 của Giám đốc Công ty. 2. HĐQT tổ chức triển khai thực hiện công văn số: 2312/TKV-BCH ngày 22/5/2023 của TKV. |
| 22 | 22/23/ NQ-HĐQT- MTS | 26/05/2023 | HĐQT xem xét Phương án điều động, bổ nhiệm Trưởng phòng Tổ chức Lao động Công ty theo tờ trình số 1434/TTr ngày 24/05/2023 của Giám đốc Công ty Về việc xin chủ trương về công tác cán bộ. |
| 23 | 23/23/ NQ-HĐQT- MTS | 31/05/2023 | HĐQT xem xét điều động, bổ nhiệm Trưởng phòng Tổ chức Lao động Công ty theo tờ trình số 1482/TTr ngày 31/05/2023 của Giám đốc Công ty. |
| 24 | 24/23/ NQ-HĐQT- MTS | 07/06/2023 | 1. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 2593/TKV-KTTC ngày 5/6/2023 của TKV về việc trả cổ tức năm 2022. 2. HĐQT triển khai thực hiện Quyết định số: 829/QĐ-TKV ngày 5/6/2023 của TKV ban hành bổ sung kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 của Tập đoàn TKV. 3. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1566/TTr-MTS ngày 07/06/2023 của Giám đốc Công ty về việc xin điều chỉnh chuyển bước thực hiện Dự án: Khu nhà ở tập thể cán bộ công nhân viên và phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm - Công ty. |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|---------------------------------|------------|---|
| 25 | 25/23/ NQ-HĐQT- MTS | 16/06/2023 | <p>1. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 2715/TKV-ĐT ngày 12/6/2023 của TKV về việc thông qua nội dung dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023, Công ty Cổ phần Vật tư TKV.</p> <p>2. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 2718/TKV-ĐT ngày 12/6/2023 của TKV.</p> <p>3. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 2763/TKV-KH ngày 14/06/2023 của TKV về việc Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch PHKD 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.</p> |
| 26 | 26/23/ NQ-HĐQT- MTS | 20/06/2023 | <p>1. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 2819/TKV-KH ngày 19/06/2023 của TKV về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện giữa nhiệm kỳ Kế hoạch 5 năm 2021-2025.</p> <p>2. HĐQT xem xét thông qua Quy chế công tác Văn thư, Lưu trữ trong Công ty Cổ phần Vật tư- TKV.</p> |
| 27 | 27/23/ NQ-HĐQT- MTS | 28/06/2023 | <p>1. HĐQT xác định ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện trả cổ tức năm 2022.</p> <p>2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1743/TTr-MTS ngày 27/06/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 6 - 6 tháng và phương hướng tháng 7 năm 2023.</p> <p>3. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1744/TTr-MTS ngày 27/06/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý II và phương hướng quý III năm 2023.</p> |
| 28 | 28/23/ NQ-HĐQT- MTS | 07/07/2023 | <p>1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1825/TTr-MTS ngày 6/7/2023 của Công ty về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.</p> |
| 29 | 29/23/ NQ-HĐQT- MTS | 07/07/2023 | <p>1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1820/TTr-MTS ngày 5/7/2023 của Giám đốc Công ty về việc chi thưởng của Người quản lý doanh nghiệp năm 2022;</p> <p>2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1837/TTr-MTS ngày 6/7/2023 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý trong Công ty.</p> |
| 30 | 30/23/ NQ-HĐQT- MTS | 10/07/2023 | <p>1. HĐQT xem xét thông qua đề xuất của Giám đốc Công ty về tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2023.</p> |
| 31 | 31/23/ NQ-HĐQT- MTS | 10/07/2023 | <p>1. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 3206/TKV-KH ngày 7/7/2023 của TKV về việc báo cáo thực hiện Kế hoạch PHKD, khoản chi phí 6 tháng năm 2023;</p> |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|---------------------------------|------------|--|
| 32 | 32/23/ NQ-HĐQT- MTS | 13/07/2023 | 1. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 3206/TKV-KH ngày 7/7/2023 của TKV về việc báo cáo thực hiện Kế hoạch PHKD, khoản chi phí 6 tháng năm 2023; 2. HĐQT xem xét thông qua đề xuất của Giám đốc Công ty về tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2023. |
| 33 | 33/23/ NQ-HĐQT- MTS | 26/08/2023 | HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 7-7 tháng và phương hướng tháng 6 năm 2023 của Công ty. |
| 34 | 34/23/ NQ-HĐQT- MTS | 28/07/2023 | HĐQT xem xét Phương án điều động, giao nhiệm vụ cán bộ Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai theo tờ trình số 1433/TTr-MTS ngày 24/7/2023 của Giám đốc Công ty về việc điều động, giao nhiệm vụ cán bộ. |
| 35 | 35/23/ NQ-HĐQT- MTS | 31/07/2023 | Căn cứ Quyết định số 1264/QĐ-TKV, ngày 28/7/2023 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp than- Khoáng sản Việt Nam “Về việc thay đổi nhân sự Người đại diện quản lý phần vốn và Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV”. HĐQT xem xét đơn từ nhiệm của ông Trần Thế Thành, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư - TKV để nghỉ hưu theo chế độ của Nhà nước. |
| 36 | 36/23/ NQ-HĐQT- MTS | 01/08/2023 | 1. HĐQT xem xét dự thảo các văn bản và tài liệu trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2023. 2. HĐQT triển khai thực hiện theo yêu cầu của Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam Về việc bàn giao nhiệm vụ Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty. 3. HĐQT triển khai công tác quản lý. |
| 37 | 37/23/ NQ-HĐQT- MTS | 16/08/2023 | 1. HĐQT xem xét Kế hoạch số 2261/KH-MTS ngày 15/8/2023 của Giám đốc Công ty về Kế hoạch tăng cường công tác điều hành, nâng cao năng lực, hiệu quả SXKD công tác bốc xếp, vận tải thủy trong tình hình hiện nay. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý. |
| 38 | 38/23/ NQ-HĐQT- MTS | 18/08/2023 | 1. HĐQT triển khai công tác quản lý. |
| 39 | 39/23/ NQ-HĐQT- MTS | 26/08/2023 | 1. HĐQT họp bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2019÷2024). 2. HĐQT xem xét dự thảo Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2019÷2024). |
| 40 | 40/23/ NQ-HĐQT- MTS | 28/08/2023 | 1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2371/TTr-MTS ngày 25/8/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 8 - 8 tháng và phương hướng tháng 9 năm 2023. |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|---------------------------------|------------|--|
| | | | 2. HĐQT triển khai thực hiện Công điện số: 458/CĐ-TKV ngày 22/8/2023 của TKV về việc giám sát chuyên đề “phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022, chênh lệch giữa vốn chủ sở hữu và vốn điều lệ tại ngày 30/6/2023 của các công ty con có vốn của TKV”. |
| 41 | 41/23/ NQ-HĐQT- MTS | 05/09/2023 | HĐQT triển khai công tác quản lý: |
| 42 | 42/23/ NQ-HĐQT- MTS | 15/09/2023 | 1. HĐQT xem xét thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế giao khoán doanh thu - chi phí trong Công ty cổ phần Vật tư - TKV. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý. Triển khai thực hiện công văn số: 4493/TKV-KH ngày 14/9/2023 về việc báo cáo dự kiến thực hiện kế hoạch PHKD năm 2023; hoàn thiện kế hoạch PHKD năm 2024. |
| 43 | 43/23/ NQ-HĐQT- MTS | 19/09/2023 | 1. HĐQT xem xét Phương án giao nhiệm vụ cán bộ Chi nhánh Hà Nội theo Tờ trình số: 2552/TTr-MTS ngày 18/9/2023 của Giám đốc Công ty về việc giao nhiệm vụ Quyền giám đốc Chi nhánh Hà Nội. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý. Triển khai thực hiện Công văn số: 4490/TKV-ĐT ngày 14/9/2023 của TKV về việc đôn đốc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo tháng về quá trình triển khai các thủ tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đất đai. |
| 44 | 44/23/ NQ-HĐQT- MTS | 27/09/2023 | 1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2586/TTr-MTS ngày 25/9/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 9 - 9 tháng và phương hướng tháng 10 năm 2023. 2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2587/TTr-MTS ngày 25/9/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý III và phương hướng quý IV năm 2023. |
| 45 | 45/23/ NQ-HĐQT- MTS | 05/10/2023 | HĐQT xem xét Tờ trình số: 2501/TTr-MTS ngày 12/9/2023 của Công ty về việc đề nghị thông qua việc bổ sung danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2023. |
| 46 | 46/23/ NQ-HĐQT- MTS | 05/10/2023 | HĐQT triển khai công tác quản lý |
| 47 | 47/23/ NQ-HĐQT- MTS | 19/10/2023 | HĐQT triển khai công tác quản lý. |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 48 | 48/23/ NQ-HĐQT- MTS | 24/10/2023 | HĐQT triển khai công tác quản lý. |
| 49 | 49/23/ NQ-HĐQT- MTS | 30/10/2023 | 1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2889/TTr-MTS ngày 25/10/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 10 - 10 tháng và phương hướng tháng 11 năm 2023. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý. |
| 50 | 50/23/ NQ-HĐQT- MTS | 27/11/2023 | 1. Công văn số: 5631/TKV-ĐT ngày 17/11/2023 của TKV về việc tiếp tục khảo sát, tìm địa điểm thay thế khu đất Kho trung chuyển, bến nhập dầu và khu hậu cần bốc xếp Vũng Hoa. 2. HĐQT thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 11 - 11 tháng và phương hướng tháng 12 năm 202-3 của Công ty. 3. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 5772/TKV-TCNS ngày 24/11/2023 của TKV. |
| 51 | 51/23/ NQ-HĐQT- MTS | 06/12/2023 | 1. HĐQT xem xét Tờ trình số: tờ trình số: 2987/TTr-MTS ngày 7/11/2023 của Công ty về việc xin điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023 của Công ty. 2. HĐQT xem xét Báo cáo số: 3057/MTS-KHĐT ngày 14/11/2023 của Công ty về việc Báo cáo nhu cầu sử dụng và đề xuất xin chủ trương trả lại địa phương Khu đất 3.019 m2 tại Khu Hồng Thạch A. Phường Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh. 3. HĐQT triển khai công tác quản lý. |
| 52 | 52/23/ NQ-HĐQT- MTS | 11/12/2023 | HĐQT thực hiện công văn số: 6038/TKV-KH ngày 11/12/2023 của TKV về việc Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch PHKD năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024. |
| 53 | 53/23/ NQ-HĐQT- MTS | 14/12/2023 | HĐQT triển khai công tác quản lý. |
| 54 | 54/23/ NQ-HĐQT- MTS | 22/12/2023 | 1. Về triển khai nội dung liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý. |
| 55 | 55/23/ NQ-HĐQT- MTS | 27/12/2023 | 1. HĐQT xem xét thông qua dự thảo Kế hoạch, chương trình Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024. 2. HĐQT xem xét thông qua dự thảo Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ Công ty năm 2024. 3. HĐQT xem xét thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và phương hướng của Công ty, cụ thể như sau: 3.1. HĐQT xem xét tờ trình số 3678/TTr-MTS ngày |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|---------------------------------|------------|---|
| | | | <p>25/12/2023 của Công ty về việc thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 12-12 tháng năm 2023 và phương hướng tháng 01 năm 2024 của Công ty.</p> <p>3.2. HĐQT xem xét tờ trình số 3679TTr-MTS ngày 25/12/2023 của Công ty về việc thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý IV năm 2023 và phương hướng quý I năm 2024 của Công ty.</p> <p>4. HĐQT xem xét thông qua sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế quản lý cán bộ của Công ty và ban hành Quy chế quản lý xuất cảnh đối với cán bộ, công nhân viên trong Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số 3656/TTr-MTS ngày 22/12/2023).</p> <p>5. HĐQT triển khai công tác quản lý.</p> |
| 1 | 30/QĐ-MTS | 05/01/2023 | Về việc tạm giao kế hoạch SXKD năm 2023 |
| 2 | 188/QĐ-MTS | 18/01/2023 | Về việc ban hành Quy chế Quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu Công ty Cổ phần Vật tư - TKV |
| 3 | 162/QĐ-MTS | 16/01/2023 | Về việc tạm giao kế hoạch SXKD năm 2023 |
| 4 | 322/QĐ-MTS | 09/02/2023 | Về việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023 |
| 5 | 326/QĐ-MTS | 09/02/2023 | Về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2023 |
| 6 | 707/QĐ-MTS | 17/03/2023 | Về việc phê duyệt Danh sách Quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung) và giai đoạn 2025-2030 |
| 7 | 720/QĐ-MTS | 20/03/2023 | Về việc thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ Công ty và bố trí cán bộ phụ trách |
| 8 | 861/QĐ_MTS | 31/03/2023 | Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV |
| 9 | 929/QĐ-MTS | 03/04/2023 | Về việc ban hành Kế hoạch Kiểm toán nội bộ Công ty năm 2023 |
| 10 | 1098/QĐ-MTS | 18/04/2023 | Về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ |
| 11 | 1099/QĐ-MTS | 18/04/2023 | Ban hành Danh mục chức danh, chức vụ tương đương |
| 12 | 1375/QĐ-MTS | 18/05/2023 | Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|---------------------------------|------------|--|
| 13 | 1376/QĐ-MTS | 18/05/2023 | Về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế |
| 14 | 1378/QĐ-MTS | 18/05/2023 | Về việc ban hành kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2023 |
| 15 | 1676/QĐ-MTS | 16/06/2023 | Về việc ban hành Quy chế Văn thư, Lưu trữ |
| 16 | 1863/QĐ-MTS | 07/07/2023 | Về việc ban hành Quy chế Phân cấp quản lý trong Công ty |
| 17 | 1864/QĐ-MTS | 07/07/2023 | Chi thưởng Người quản lý doanh nghiệp năm 2022 |
| 18 | 1866/QĐ-MTS | 07/07/2023 | Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty |
| 19 | 1895/QĐ-MTS | 10/07/2023 | Về việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ bất thường 2023 |
| 20 | 1960/ QĐ-HĐQT- MTS | 13/07/2023 | Phê duyệt Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023 |
| 21 | 2380/QĐ-MTS | 26/08/2023 | Về việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty |
| 22 | 2452/QĐ-MTS | 05/09/2023 | Về việc ban hành Quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty |
| 23 | 2638/QĐ-MTS | 29/09/2023 | Về việc ban hành Quy chế giao khoán doanh thu, quản trị chi phí trong Công ty |
| 23 | 3139/QĐ-MTS | 22/11/2023 | Về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài năm 2023 |
| 24 | 3292/ QĐ-HĐQT- MTS | 06/12/2023 | Về việc Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023 - Công ty |
| 25 | 3659/QĐ-MTS | 22/12/2023 | Về việc Phê duyệt KH ĐTXD năm 2023 điều chỉnh. |
| 26 | 3726/QĐ-MTS | 27/12/2023 | Về việc Ban hành Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2024 của Công ty |
| 27 | 3733/QĐ-MTS | 27/12/2023 | Về việc ban hành Quy chế quản lý cán bộ của Công ty |
| 28 | 3728/QĐ-MTS | 27/12/2023 | Về việc ban hành Quy chế Quản lý xuất cảnh đối với cán bộ, công nhân viên trong Công ty |



Phụ lục số 02

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số: 166/BC-MTS ngày 18/01/2024)

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ |
|------|--------------------|----------------|---------------------|---|-----------------|---------------------------|-----------------------------|-------|-----------------------|
| 1 | Phạm Đăng Phú | | Chủ tịch HĐQT | | | | | | |
| 1.1 | Phạm Thị Thu Hương | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.2 | Nguyễn Thị Thoa | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.3 | Phạm Tiến Vòng | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.4 | Đỗ Thị Tích | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.5 | Phạm Đức Hiền | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.6 | Phạm Thanh Hội | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.7 | Phạm Thị Phương | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.8 | Phạm Văn Tiến | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.9 | Phạm Văn Chiến | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.10 | Phạm Thị Chiên | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.11 | Phạm Văn Trung | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.12 | Phạm Phương Lâm | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.13 | Phạm Thùy Dương | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.14 | Phạm Ngọc Bảo Châu | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.15 | Phạm Đăng Phúc | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 1.16 | Nguyễn Hoàng Nam | | | | | 26/08/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ |
|------|----------------------|----------------|---------------------------|---|-----------------|---------------------------|-----------------------------|-------|-----------------------|
| 2 | Tạ Quang Tuấn | | TV HĐQT, Giám đốc Công ty | | | | | | |
| 2.1 | Tạ Quang Tiến | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.2 | Nguyễn Thị Nhiên | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.3 | Tạ Quang Thành | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.4 | Nguyễn Thị My | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.5 | Tạ Thị Thu Hợp | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.6 | Phạm Văn Triều | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.7 | Dương Lệ Ngọc | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.8 | Phan Tố Hằng | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.9 | Tạ Minh Phương | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 2.10 | Tạ Quang Đức | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ |
|----------|------------------------|----------------|----------------------------------|---|-----------------|---------------------------|-----------------------------|-------|-----------------------|
| 3 | Ninh Thị Mỹ Nga | | Phó Giám đốc Công ty | | | | | | |
| 3.1 | Ninh Kim Ngọc | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.2 | Vũ Hồng Quân | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.3 | Ninh Mỹ Nga | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.4 | Văn Thành Sơn | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.5 | Ninh Thế Dũng | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.6 | Nguyễn T.Phương Thúy | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.7 | Nguyễn Quang Hoàn | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.8 | Trần Thị Sinh | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.9 | Nguyễn Ninh Mỹ Mỹ | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 3.10 | Nguyễn Ninh Mỹ Đan | | | | | 28/07/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 4 | Nguyễn Thế Hùng | | TV HĐQT, Phó Giám đốc Công ty | | | | | | |
| 4.1 | Nguyễn Cảnh Dáp | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 4.2 | Vũ Thị Hòa | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 4.3 | Nguyễn Thị Hằng | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 4.4 | Trần Cẩm Thạch | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 4.5 | Trần Thị Nụ | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 4.6 | Nguyễn Thị Cẩm Ly | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 4.7 | Nguyễn Cảnh Hưng | | | | | 01/05/2014 | | | NCLQ của người nội bộ |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ |
|----------|------------------------|----------------|----------------------|---|-----------------|---------------------------|-----------------------------|-------|-----------------------|
| 5 | Nguyễn Văn Tuấn | | Phó Giám đốc Công ty | | | | | | |
| 5.1 | Nguyễn Văn Ngọc | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.2 | Vũ Thị Oanh | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.3 | Nguyễn Hồng Thái | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.4 | Nguyễn Đức Minh | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.5 | Nguyễn Quỳnh Chi | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.6 | Nguyễn Thị Hằng | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.7 | Nguyễn Thanh Tùng | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.8 | Nguyễn Văn Khiêm | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.9 | Nguyễn Thị Du | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.10 | Nguyễn Thúy Bình | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.11 | Nguyễn Thu Hiền | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 5.12 | Nguyễn Thị Hoà | | | | | 11/02/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 6 | Hoàng Xuân Tùng | | Kế toán trưởng | | | | | | |
| 6.1 | Hồ Xây Dính | | | | | 25/05/2016 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 6.2 | Hoàng Thị Minh Hạnh | | | | | 25/05/2016 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 6.3 | Trần Trung Tuyển | | | | | 25/05/2016 | | | NCLQ của người nội bộ |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ |
|------|-----------------------|----------------|--|---|-----------------|---------------------------|-----------------------------|-------|-----------------------|
| 7 | Lê Dũng | | TV HĐQT, Chủ tịch Công đoàn Công ty | | | | | | |
| 7.1 | Lê Minh | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.2 | Nguyễn Thị Vân | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.3 | Lê Mai Phương | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.4 | Nguyễn Văn Nghiệp | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.5 | Lê Thúy Hà | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.6 | Phạm Văn Kính | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.7 | Lê Mai Anh | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.8 | Nguyễn Đức An | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.9 | Lê Thanh Hương | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.10 | Nguyễn Văn Toàn | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.11 | Nguyễn Thị Thu Nguyệt | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.12 | Lê Thị Lệ | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.13 | Lê Thùy Dương | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 7.14 | Lê Anh Thư | | | | | 19/04/2019 | | | NCLQ của người nội bộ |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ |
|----------|---------------------------|----------------|---|---|-----------------|---------------------------|-----------------------------|-------|-----------------------|
| 8 | Trần Thanh Tùng | | Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty | | | | | | |
| 8.1 | Trần Văn Hạnh | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 8.2 | Lê Thị Tâm | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 8.3 | Nguyễn Thị Dung | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 8.4 | Trần Thế Ninh | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 8.5 | Trần Bình Minh | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 8.6 | Trần Anh Tuấn | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 8.7 | Nguyễn Văn Vinh | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 8.8 | Đặng Thị Nhung | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 8.9 | Nguyễn Thị Phương | | | | | 27/04/2022 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 9 | Phạm Thị Ngọc Bích | | Phó trưởng phòng Tổ chức Lao động Công ty kiêm Kiểm toán nội bộ, TV BKS | | | | | | |
| 9.1 | Phạm Thị Từa | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 9.2 | Phạm Thị Thu Trang | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 9.3 | Phạm Quang Thao | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 9.4 | Phạm Tuấn Ngọc | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 9.5 | Phạm Thế Duy | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 9.6 | Phạm Thảo Nguyên | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ |
|-----------|----------------------|----------------|--|---|-----------------|---------------------------|-----------------------------|-------|-----------------------|
| 10 | Hoàng Kiên | | TV BKS | | | | | | |
| 10.1 | Hoàng Thế Kim | | | | | 18/04/2018 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 10.2 | Hoàng Thị Thu Chung | | | | | 18/04/2018 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 10.3 | Hoàng Thị Huyền | | | | | 18/04/2018 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 10.4 | Hoàng Đức Huynh | | | | | 18/04/2018 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 10.5 | Nguyễn Thị Đến | | | | | 18/04/2018 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 10.6 | Hoàng Tuấn Kiệt | | | | | 18/04/2018 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11 | Phạm Văn Hiền | | TV HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai | | | | | | |
| 11.1 | Phạm Nhuyễn | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.2 | Phạm Thanh Hương | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.3 | Trần Khiếu Vũ | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.4 | Phạm Thanh Hòa | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.5 | Nguyễn Thanh Vân | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.6 | Nguyễn T.Thanh Huyền | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.7 | Nguyễn Văn Được | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.8 | Nguyễn Thị Bích | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.9 | Phạm Văn Hiệp | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.10 | Hoàng Thị My | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 11.11 | Phạm Ngọc Anh Thư | | | | | 01/11/2020 | | | NCLQ của người nội bộ |

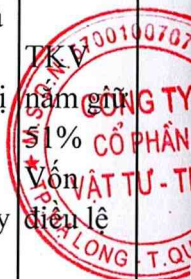
| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ |
|-----------|-------------------------|----------------|--|---|-----------------|---------------------------|-----------------------------|-------|-----------------------|
| 12 | Hoàng Mai Phương | | Người Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty | | | | | | |
| 12.1 | Hoàng Anh Tuấn | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 12.2 | Phùng Thị Thanh Mai | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 12.3 | Hoàng Phương Thúy | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |
| 12.4 | Nguyễn Việt Hùng | | | | | 27/06/2023 | | | NCLQ của người nội bộ |

Phụ lục số 03

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số: 166/BC-MTS ngày 18/01/2024)

| TT | Tên tổ chức, cá nhân | Mối quan hệ với Công ty | Số Giấy người SH | Địa chỉ | Thời điểm giao dịch | Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|----|---|-------------------------|------------------|---|--------------------------------------|--|--|---------|
| 1 | Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam | Cổ đông lớn | 5700100256 | Số 226 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội | Năm 2023 | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng mang tính nguyên tắc không có giá trị cụ thể. Đối với hợp đồng/ giao dịch có giá trị cụ thể, giá trị giao kết phải nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính ở thời điểm gần nhất. | |
| 2 | Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin | Có cùng Chủ tịch HĐQT | 5700101323 | Hà Tu, Hạ Long, Quảng Ninh | Từ năm 2023 đến khi có thay đổi khác | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng nguyên tắc mua bán nhiên liệu, Mua bán vật tư, dầu nhờn, mỡ máy. | |
| 3 | Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin | Có cùng Chủ tịch HĐQT | 103005779 | Tòa nhà Việt Á, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội | Năm 2023 | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng du lịch tổ chức chương trình nghỉ mát | |
| 4 | Công ty CP Than Mông Dương - Vinacomin | Có cùng Chủ tịch HĐQT | 5700101203 | Mông Dương, Cẩm Phả, Quảng Ninh | Từ năm 2023 đến khi có thay đổi khác | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư | |



| TT | Tên tổ chức, cá nhân | Mối quan hệ với Công ty | Số Giấy người SH | Địa chỉ | Thời điểm giao dịch | Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|----|--|------------------------------|------------------|---|--------------------------------------|--|---|---------|
| 5 | Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin | Có cùng Chủ tịch HĐQT | 5700101002 | Cẩm Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh | Từ năm 2023 đến khi có thay đổi khác | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư | |
| 6 | Công ty Than Thống Nhất - TKV. | Có cùng Trưởng ban Kiểm soát | 5700100256-031 | Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh | Năm 2023 | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng mua bán Xăng dầu mỡ năm 2023 - Hợp đồng nguyên tắc | |
| 7 | Công ty Than Khe Chàm - TKV. | Có cùng Trưởng ban Kiểm soát | 5700100256-060 | Mông Dương, Cẩm Phả, Quảng Ninh | Năm 2023 | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng mua bán Xăng dầu mỡ năm 2023 - Hợp đồng nguyên tắc | |
| 8 | Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin. | Có cùng Trưởng ban Kiểm soát | 5700100256-002 | Bạch Đằng, Hạ Long, Quảng Ninh | Năm 2023 | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư | |
| 9 | Bệnh viện Than - Khoáng sản. | Có cùng Trưởng ban Kiểm soát | 5700100256-034 | Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội | Năm 2023 | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng cung cấp dịch vụ khám sức khỏe | |
| 10 | Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công | Có cùng Chủ tịch HĐQT | 5700526478 | Phường Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Quảng Ninh | Năm 2023 | Nghị quyết số 45/23/NQ-HĐQT-MTS ngày 5/10/2023 | Hợp đồng cung cấp dịch vụ | |
| 11 | Công ty cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty) | Có cùng Chủ tịch HĐQT | 5700477326 | Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh | Năm 2023 | Nghị quyết số 45/23/NQ-HĐQT-MTS ngày 5/10/2023 | Hợp đồng thuê xe, mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư | |

IV
ANG N

| TT | Tên tổ chức, cá nhân | Mối quan hệ với Công ty | Số Giấy người SH | Địa chỉ | Thời điểm giao dịch | Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|----|------------------------------|--|------------------|---|---------------------|--|--|---|
| 12 | Công ty TNHH MTV Đại Vạn Phú | Bà Lưu Tuyết Hương - Người đại diện theo pháp luật của Công ty | 304007430 | Số 26 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh | Năm 2023 | Số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023 | Hợp đồng mua dầu gốc, phụ gia sản xuất dầu nhờn: 06 hợp đồng; Tổng giá trị: 30.449.654.400 tỷ đồng. | Công ty TNHH MTV Đại Vạn Phú nắm giữ 17,67% Vốn điều lệ của Công ty; Bà Lưu Tuyết Hương nắm giữ 7,33% Vốn điều lệ của Công ty |

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số: 166/BC-MTS ngày 18/01/2024)

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|------|--------------------|----------------|---------------------|---|-----------------|----------------------------|--------------|---------------------------------------|
| 1 | Phạm Đăng Phú | | Chủ tịch HĐQT | | | | | Người Đại diện phần vốn của TKV (51%) |
| 1.1 | Phạm Thị Thu Hương | | | | | | | Vợ |
| 1.2 | Nguyễn Thị Thoa | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 1.3 | Phạm Tiến Vòng | | | | | | | Bố vợ |
| 1.4 | Đỗ Thị Tích | | | | | | | Mẹ vợ |
| 1.5 | Phạm Đức Hiền | | | | | | | Anh ruột |
| 1.6 | Phạm Thanh Hội | | | | | | | Anh ruột |
| 1.7 | Phạm Thị Phương | | | | | | | Em ruột |
| 1.8 | Phạm Văn Tiến | | | | | | | Em vợ |
| 1.9 | Phạm Văn Chiến | | | | | | | Em vợ |
| 1.10 | Phạm Thị Chiên | | | | | | | Em vợ |
| 1.11 | Phạm Văn Trung | | | | | | | Em vợ |
| 1.12 | Phạm Phương Lâm | | | | | | | Con gái |
| 1.13 | Phạm Thùy Dương | | | | | | | Con gái |
| 1.14 | Phạm Ngọc Bảo Châu | | | | | | | Con gái |
| 1.15 | Phạm Đăng Phúc | | | | | | | Con trai |
| 1.16 | Nguyễn Hoàng Nam | | | | | | | Con rể |



| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|------|----------------------|----------------|------------------------------|---|-----------------|----------------------------|--------------|---------------------|
| 2 | Tạ Quang Tuấn | | TV HĐQT, Giám đốc Công ty | | | 163.298 | 1,09% | Người nội bộ |
| 2.1 | Tạ Quang Tiến | | | | | | | Bố đẻ |
| 2.2 | Nguyễn Thị Nhiên | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 2.3 | Tạ Quang Thành | | | | | | | Em trai |
| 2.4 | Nguyễn Thị My | | | | | | | Em dâu |
| 2.5 | Tạ Thị Thu Hợp | | | | | | | Em gái |
| 2.6 | Phạm Văn Triều | | | | | 200 | 0,00% | Em rể |
| 2.7 | Dương Lệ Ngọc | | | | | | | Vợ |
| 2.8 | Phan Tố Hằng | | | | | | | Mẹ vợ |
| 2.9 | Tạ Minh Phương | | | | | | | Con |
| 2.10 | Tạ Quang Đức | | | | | | | Con |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|------|----------------------|----------------|----------------------|---|-----------------|----------------------------|--------------|--------------|
| 3 | Ninh Thị Mỹ Nga | | Phó Giám đốc Công ty | | | | | Người nội bộ |
| 3.1 | Ninh Mỹ Ngọc | | | | | | | Chị gái |
| 3.2 | Vũ Hồng Quân | | | | | | | Anh rể |
| 3.3 | Ninh Mỹ Nga | | | | | | | Chị gái |
| 3.4 | Văn Thành Sơn | | | | | | | Anh rể |
| 3.5 | Ninh Thế Dũng | | | | | | | Em trai |
| 3.6 | Nguyễn T.Phương Thúy | | | | | | | Em dâu |
| 3.7 | Nguyễn Quang Hoàn | | | | | | | Chồng |
| 3.8 | Trần Thị Sinh | | | | | | | Mẹ chồng |
| 3.9 | Nguyễn Ninh Mỹ Mỹ | | | | | | | Con |
| 3.10 | Nguyễn Ninh Mỹ Đan | | | | | | | Con |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|------|------------------------|----------------|-------------------------------------|---|-----------------|----------------------------|--------------|---------------------|
| 6 | Hoàng Xuân Tùng | | Kế toán trưởng | | | 1.100 | 0,01% | Người nội bộ |
| 6.1 | Hồ Xây Dính | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 6.2 | Hoàng Thị Minh Hạnh | | | | | | | Chị gái |
| 6.3 | Trần Trung Tuyển | | | | | | | Anh rể |
| 7 | Lê Dũng | | TV HĐQT, Chủ tịch Công đoàn Công ty | | | 5.200 | 0,03% | Người nội bộ |
| 7.1 | Lê Minh | | | | | | | Bố đẻ |
| 7.2 | Nguyễn Thị Vân | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 7.3 | Lê Mai Phương | | | | | | | Chị gái |
| 7.4 | Nguyễn Văn Nghiệp | | | | | | | Anh rể |
| 7.5 | Lê Thúy Hà | | | | | | | Chị gái |
| 7.6 | Phạm Văn Kính | | | | | | | Anh rể |
| 7.7 | Lê Mai Anh | | | | | | | Chị gái |
| 7.8 | Nguyễn Đức An | | | | | | | Anh rể |
| 7.9 | Lê Thanh Hương | | | | | | | Chị gái |
| 7.10 | Nguyễn Văn Toàn | | | | | | | Anh rể |
| 7.11 | Nguyễn Thị Thu Nguyệt | | | | | | | Vợ |
| 7.12 | Lê Thị Lệ | | | | | | | Mẹ vợ |
| 7.13 | Lê Thùy Dương | | | | | | | Con |
| 7.14 | Lê Anh Thư | | | | | | | Con |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|-----|-------------------|----------------|------------------------------|---|-----------------|----------------------------|--------------|--------------|
| 8 | Trần Thanh Tùng | | Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty | | | | | Người nội bộ |
| 8.1 | Trần Văn Hạnh | | | | | | | Bố đẻ |
| 8.2 | Lê Thị Tâm | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 8.3 | Nguyễn Thị Dung | | | | | | | Vợ |
| 8.4 | Trần Thế Ninh | | | | | | | Con |
| 8.5 | Trần Bình Minh | | | | | | | Con |
| 8.6 | Trần Anh Tuấn | | | | | | | Anh ruột |
| 8.7 | Nguyễn Văn Vinh | | | | | | | Bố vợ |
| 8.8 | Đặng Thị Nhung | | | | | | | Mẹ vợ |
| 8.9 | Nguyễn Thị Phương | | | | | | | Chị vợ |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|------|---------------------------|----------------|---|---|-----------------|----------------------------|--------------|---------------------|
| 9 | Phạm Thị Ngọc Bích | | Phó trưởng phòng Tổ chức Lao động Công ty kiêm Kiểm toán nội bộ, TV BKS | | | | | Người nội bộ |
| 9.1 | Phạm Thị Từa | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 9.2 | Phạm Thị Thu Trang | | | | | | | Chị gái |
| 9.3 | Phạm Quang Thao | | | | | | | Anh rể |
| 9.4 | Phạm Tuấn Ngọc | | | | | | | Anh trai |
| 9.5 | Phạm Thế Duy | | | | | | | Con trai |
| 9.6 | Phạm Thảo Nguyên | | | | | | | Con gái |
| 10 | Hoàng Kiên | | TV BKS | | | 3.200 | 0,02% | Người nội bộ |
| 10.1 | Hoàng Thế Kim | | | | | | | Bố đẻ |
| 10.2 | Hoàng Thị Thu Chung | | | | | | | Em gái |
| 10.3 | Hoàng Thị Huyền | | | | | | | Vợ |
| 10.4 | Hoàng Đức Huynh | | | | | | | Bố vợ |
| 10.5 | Nguyễn Thị Đến | | | | | | | Mẹ vợ |
| 10.6 | Hoàng Tuấn Kiệt | | | | | | | Con |

| TT | Họ tên | Tài khoản GDCK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/CCCD, Hộ chiếu; Ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|-------|-------------------------|----------------|--|---|-----------------|----------------------------|--------------|---------------------|
| 11 | Phạm Văn Hiền | | TV HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai | | | 4.900 | 0,03% | Người nội bộ |
| 11.1 | Phạm Nhuyễn | | | | | | | Bố đẻ |
| 11.2 | Phạm Thanh Hương | | | | | | | Chị gái |
| 11.3 | Trần Khiếu Vũ | | | | | | | Anh rể |
| 11.4 | Phạm Thanh Hòa | | | | | | | Anh trai |
| 11.5 | Nguyễn Thanh Vân | | | | | | | Chị dâu |
| 11.6 | Nguyễn T.Thanh Huyền | | | | | | | Vợ |
| 11.7 | Nguyễn Văn Đước | | | | | | | Bố vợ |
| 11.8 | Nguyễn Thị Bích | | | | | | | Mẹ vợ |
| 11.9 | Phạm Văn Hiệp | | | | | | | Con trai |
| 11.10 | Hoàng Thị My | | | | | | | Con dâu |
| 11.11 | Phạm Ngọc Anh Thư | | | | | | | Con gái |
| 12 | Hoàng Mai Phương | | Người Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty | | | | | Người nội bộ |
| 12.1 | Hoàng Anh Tuấn | | | | | | | Bố đẻ |
| 12.2 | Phùng Thị Thanh Mai | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 12.3 | Hoàng Phương Thúy | | | | | | | Chị ruột |
| 12.4 | Nguyễn Việt Hùng | | | | | | | Anh rể |